TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 77/ 2019/ HS-ST
Ngày: 26/ 11 / 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M - TỈNH LAI CHÂU
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ toạ phiên toà: Bà Lò Thị Chiến
Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lý Ngọc Sáng
2. Ông Lù Thanh Xá

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện M, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thanh - Kiểm sát viên .

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81 /2019/TLST-HS, ngày 13/11/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2019/ QĐXXST-HS ngày 14/11/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lỳ Ló S** - tên gọi khác: Lỳ Mì H - giới tính: Nữ

Sinh năm 1973, tại xã Nậm K, huyện M, tỉnh Lai Châu.

Trú tại: Bản N, xã N, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không

Con ông Lỳ Gia L, sinh năm 1950; và con bà Vàng Mì L, sinh năm 1960; Anh chị em ruột: Bị cáo có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình;

Bị cáo chung sống như vợ chồng với ông Lò Gia H, sinh năm 1977 (chưa có đăng ký kết hôn); Nghề nghiệp: Trồng trọt, trú tại bản N, xã N, huyện M, tỉnh Lai Châu;

Bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2003.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/9/2019 đến ngày 04/10/2019 bị áp dụng biện pháp tạm giam, hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ, Công an huyện M, có mặt tại phiên tòa.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Tuy nhiên năm 2013 bị cáo đã bị TAND huyện M xử phạt 32 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1

Điều 194 BLHS năm 1999, ngày 26/4/2015 bị cáo chấp hành xong đến nay bị cáo đã được xóa án tích.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 24/9/2019, Lỳ Ló S tên gọi khác Lỳ Mì H, Sinh năm 1973 đang ở nhà mình bản N, xã N, huyện M, tỉnh Lai Châu thì có một người đàn ông dân tộc Mông không rõ lai lịch đến và hỏi " Chị có hút thuốc phiện không, hút thì mua một tí , em mang thuốc phiện về bán" thì S trả lời "Có mua một tí hút". Qua trao đổi S mua của người đàn ông dân tộc Mông 05 gói đã được gói sẵn 04 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh, 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 3.000.000 đồng, Lỳ Ló S đem cất giấu vào trong chiếc túi hình hộp chữ nhật đã qua sử dụng có chữ POCARI SWEAT màu trắng. Mua bán xong người đàn ông đó nói anh ta đang còn 01 gói thuốc phiện to, muốn nhờ S cất giấu hộ vì sợ đi lại nhiều sẽ bị Công an bắt, khi nào tiện anh ta sẽ quay lại lấy sau. Lỳ Ló S đồng ý rồi nhận gói thuốc phiện được gói bằng mảnh nilon màu trắng từ người đàn ông đó rồi cho vào trong chiếc túi đang đựng 05 gói thuốc phiện vừa mua được sau đó S đem cất giấu trong nhà. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, S lấy 01 gói thuốc phiện lấy ra một ít để sử dụng sau khi hút thuốc phiện xong S đem toàn bộ 06 gói thuốc phiện (05 gói của S và 01 gói của của người đàn ông dân tộc Mông gửi) rồi cất giấu vào trong chiếc xô nhựa màu đỏ có nắp đậy để bên trái cửa ra vào cùng với 01 bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện và 01 chiếc cân tự tạo dùng để cân thuốc phiện.

Đến khoảng 09 giờ ngày 25/09/2019, khi Sừ đang đứng dưới gầm sàn nhà mình thì Tổ công an huyện M phối hợp Công an xã N đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại bản N, xã N đến nơi nhà S để xác minh hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của S theo tin báo của quần chúng nhân dân. Tổ công tác trong quá xác minh, xác định: Lỳ Ló S (Lỳ Mì H) đã thừa nhận việc cất giấu thuốc phiện tại chiếc xô nhựa, Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Lỳ Ló S bị phát hiện và bắt quả tang vật chứng thu giữ 06 gió thuốc phiện, 01 bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện; 01 chiếc cân tự chế, dùng để cân thuốc phiện; 01 chiếc túi hình hộp chữ nhật đã qua sử dụng có chữ POCARI SWEAT màu trắng; 01 xô nhựa màu đỏ, có nắp đậy màu đỏ, quai sách màu trắng.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 52 ngày 25/9//2019 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện M đã kết luận: Tổng khối lượng 06 gói chất nhựa dẻo màu nâu đen có mùi hắc thu giữ của Lỳ Ló S 551,54 gam (Trong đó gói thuốc phiện S khai nhận cất giấu hộ người đàn ông dân tộc Mông có khối

lượng 371,20 gam; 05 gói thuốc phiện của S mua có khối lượng 180,34 gam).Tại bản Kết luận giám định số 431/GĐ- KTHS ngày 30/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 06*(Sáu)* mẫu vật thu giữ của Lỳ Ló S gửi đến giám định là ma túy, loại: Thuốc phiện.

Bản cáo trạng số 80/CT-VKS-MT ngày 14/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo: Lỳ Ló S về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo điểm e khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, trong phần tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lỳ Ló S và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Lỳ Ló S phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng theo điểm e khoản 2 điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51, điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Lỳ Ló S từ 05 năm 04 tháng đến 05 năm 08 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ xung là phạt tiền đối với bị cáo.Vật chứng vụ án đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.Tịch thu tiêu hủy 536,81 gam thuốc phiện sau giám định; 01 bộ bàn đèn tự tạo (đã qua sử dụng) dùng để hút thuốc phiện; 01 chiếc cân tự chế (cán làm bằng tre, đĩa cân bằng nhựa màu cam); 01 chiếc túi hình hộp chữ nhật đã qua sử dụng có chữ POCARI SWEAT màu trắng; 01 xô nhựa màu đỏ, có nắp đậy màu đỏ, quai sách màu trắng và 06 mảnh nilon (02 mảnh màu trắng, 04 mảnh màu xanh).

Về án phí áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2017 quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lỳ Ló S sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí HSST cho bị cáo.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán thuốc phiện cho Lỳ Ló S với giá 3.000.000 đồng và nhờ S cất giấu 01 gói thuốc phiện. Quá trình điều tra, Lỳ Ló S khai người đàn ông dân tộc Mông này S không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Trong hồ sơ ngoài lời khai duy nhất của S không có tài liệu khác để chứng minh người đàn ông dân tộc Mông nên Cơ quan CSĐT Công an huyện M không có đủ cơ sở xem xét, xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ qua Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan Điều tra. Đủ cơ sở khẳng định bị cáo Lỳ Ló S, sinh năm 1973 với mục đích mua thuốc phiện để sử dụng, bị cáo đã mua của người đàn ông dân tộc Mông 05 gói thuốc phiện có khối lượng 180,34 gam với số tiền là 3.000.000 đồng và bị cáo S còn cất giấu hộ của người đàn dân tộc Mông 371,20 gam thuốc phiện. Tổng cộng khối lượng bị cáo S đã tàng trữ trái phép chất ma túy là 551,54 gam thuốc phiện.Tại nhà của Lỳ Ló S ở bản N, xã N, huyện M, khoảng 09 giờ, ngày 25/9/2019 thì tổ công tác Công an huyện M và Công an xã N phát hiện, bắt quả tang, vật chứng thu giữ 06 gió thuốc phiện, 01 bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện; 01 chiếc cân tự chế, dùng để cân thuốc phiện; 01 chiếc túi hình hộp chữ nhật đã qua sử dụng có chữ POCARI SWEAT màu trắng; 01 xô nhựa màu đỏ, có nắp đậy màu đỏ, quai sách màu trắng. Như vậy hành vi của bị cáo Lỳ Ló S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm e khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại điều luật qui định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

2.Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm: ...

e. Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 500 gam đến dưới 01kilôgam.

Bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo Lỳ Ló S theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng hành vi bị cáo.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những qui định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma tuý, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo nhận thức được điều đó, nhưng vì bị cáo là người nghiện nên đã mua thuốc phiện về tàng trữ chất ma túy, hành vi của bị cáo đã giấu 06 gói vào trong xô nhựa để trong nhà mình nhằm mục đích để che giấu hành vi phạm tội của mình, theo lời khai của bị cáo đã nhận giữ hộ thuốc phiện của người đàn ông dân tộc Mông với khối lượng 371,20 gam nên bị cáo phải chịu trách nhiệm với hành vi cất giấu hộ người khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vì vậy bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về hậu quả do hành vi mình đã thực hiện. Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức hình phạt tương

xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để dăn đe giáo dục đối với bị cáo.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cần phải xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét về nhân thân bị cáo chưa có tiền sự, Bị cáo là người nghiện chất ma túy, có nhân thân xấu năm 2013 bị cáo đã bị TAND huyện M xử phạt 32 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999, ngày 26/4/2015 bị cáo chấp hành xong. Tuy nhiên đến thời điểm phạm tội mới bị cáo đã được xóa án tích, nhưng khi bị cáo chấp hành xong trở về địa phương không tự cải tạo mình để trở thành người tốt cho xã hội mà vẫn tiếp tục phạm tội mới. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn về hành vi phạm tội của mình, bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, hơn nữa có trình độ học vấn không biết chữ, do vậy nhận thức pháp luật có phần còn hạn chế, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Hình phạt bổ xung: Tại khoản 5 điều 249 BLHS bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có tài sản, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Thuốc phiện 536,81 gam còn lại sau giám định; 01 bộ bàn đèn tự tạo (đã qua sử dụng) dùng để hút thuốc phiện; 01 chiếc cân tự chế (cán làm bằng tre, đĩa cân bằng nhựa màu cam); 01 chiếc túi hình hộp chữ nhật đã qua sử dụng có chữ POCARI SWEAT màu trắng bị cáo dùng để đựng 06 gói thuốc phiện; 01 xô nhựa màu đỏ, có nắp đậy màu đỏ, quai sách màu trắng bị cáo đã dùng cất giấu thuốc phiện và 06 mảnh nilon (02 mảnh màu trắng, 04 mảnh màu xanh) còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng thu giữ của bị cáo. Cần tịch thu tiêu hủy theo Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. HĐXX xem xét miễn án phí cho bị cáo.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331; điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 260; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày

30/12/2017 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Tuyên bố bị cáo Lỳ Ló S (Lỳ Mì H) phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý"**.**

Xử phạt bị cáo Lỳ Ló S 05(Năm) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 25/9/2019.

Áp dụng khoản 5 điều 249 BLHS. Miễn hình phạt bổ xung là phạt tiền cho bị cáo.

2.Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 536,81 gam thuốc phiện còn lại sau giám định; 01bộ bàn đèn tự tạo, đã qua sử dụng dùng để hút thuốc phiện; 01chiếc cân tự chế, cán làm bằng tre, đĩa cân bằng nhựa màu cam; 01 chiếc túi hình hộp chữ nhật đã qua sử dụng có chữ POCARI SWEAT màu trắng; 01 xô nhựa màu đỏ, có nắp đậy màu đỏ, quai sách màu trắng và 06 mảnh nilon (02 mảnh màu trắng, 04 mảnh màu xanh).

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Án xử công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu
- VKSND tỉnh Lai Châu
- CA huyện M- THAHS
- VKSND huyện M
- THADS huyện M
- Bị cáo
-Lưu hồ sơ

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán- Chủ Tọa phiên tòa
Đã ký
Lò Thị Chiến